

## 72-GIỚI ĐÀO XỚI ĐẤT ĐAI

Khi Phật an trú tại Tinh xá Khoáng dã, nói rộng như trên. Bấy giờ, thầy Tỳ-kheo lo việc kinh doanh tự đào đất đổ nền nhà, hoặc làm ngói, làm gạch, nên bị người đời chê bai: “Sa-môn Cù-đàm dùng vô lượng phương tiện đả kích việc sát sinh, ca ngợi không sát sinh, thế mà nay Tỳ-kheo lại tự tay đào đất làm nền nhà, hoặc làm ngói, làm gạch, khiến tổn thương đến mạng sống. Đó là những kẻ bại hoại, nào có đạo hạnh gì!”. Các Tỳ-kheo bèn đem sự việc ấy đến bạch với Thế Tôn, Phật liền sai đi gọi Tỳ-kheo lo việc kinh doanh đến. Khi thầy đến rồi, Phật bèn hỏi:

Này Tỳ-kheo, ông có làm việc đó thật chẳng?

- Bạch Thế Tôn! Có thật.

- Tuy trong đất không có mạng sống, nhưng đó là việc mà người xuất gia không nên làm. Trái lại, nên ít việc, ít dịch vụ, chớ để cho người đời chê trách mà mất đi điều phước thiện của họ. Từ nay về sau, Tỳ-kheo không được tự tay đào đất.

Thế rồi, Phật truyền lệnh cho các Tỳ-kheo đang sống tại Khoáng dã phải tập họp lại tất cả, vì mười lợi ích mà chế giới cho các Tỳ-kheo, dù ai nghe rồi cũng phải nghe lại:

***Nếu Tỳ-kheo tự tay đào đất hoặc sai người đào, chỉ bảo họ đào, thì phạm tội Ba-dạ-đề.***

### ***Giải Thích:***

Tự tay mình: Hoặc là tự thân, thân phần, thân phương tiện.

1. Thân: Cất mình lên nhảy nhót, chạy qua chạy lại, muốn làm cho hư đất, thì phạm tội Ba-dạ-đề. Đó gọi là thân.

2. Thân phần: Hoặc tay, chân, đầu gối, khuỷu tay, móng tay; đó gọi là thân phần.

3. Thân phương tiện: Hoặc dùng cuốc xẻng, rìu búa tự tay đào đất hay đục vào tre gỗ, hoặc từ xa ném, muốn làm cho đất hư hại; nếu đất bị hư hại, thì phạm tội Ba-dạ-đề.

Đất: Gồm hai loại: Sinh và tác.

1. Sinh: Đất còn nguyên sơ gọi là sinh.

2. Tác: Gồm hai loại: Cơ tác và thượng tác.

a. Cơ tác: Chỉ cho đất trên đường đi và đất dùng làm tường vách.

b. Thượng tác: chỉ cho đất đổ trên các tầng lầu, trên mái nhà; đó gọi là thượng tác.

Tự đào: Tự mình đào hoặc sai người khác đào, dù chỉ bảo: “Hãy đào đất này”, thì phạm tội Ba-dạ-đề.

Ba-dạ-đề: Như trên đã nói.

Nếu tự mình tìm phương tiện để đào cho nhiều đất thì phạm một

tội Ba-dạ-đề. Nếu vừa làm vừa nghỉ, thì mỗi lần nghỉ phạm một tội Ba-dạ-đề.

Nếu bảo người khác đào mà người ấy đào một lần nhiều đất, thì phạm một tội Ba-dạ-đề.

Nếu nhắc đi nhắc lại, bảo họ đào cho nhanh lên, thì mỗi lần lặp lại, phạm một tội Ba-dạ-đề.

Nếu Tỳ-kheo muốn cho đất bằng bèn tìm cách quét đất, thì phạm tội Việt-tỳ-ni. Nếu làm tổn thương đất bằng dấu chân muỗi, thì phạm tội Ba-dạ-đề. Nếu không tạo phương tiện, thì không có tội.

Nếu dùng phương tiện kéo cây gỗ muốn cho đất bị xây xước, thì khi kéo cây gỗ, phạm tội Việt-tỳ-ni. Nếu đất bị tổn thương như dấu chân muỗi, thì phạm tội Ba-dạ-đề. Nếu không dùng phương tiện, thì không có tội.

Nếu lừa bò ngựa đi qua muốn cho đất bị hư lở, thì cũng như vậy. Nếu không dùng phương tiện, thì không có tội.

Nếu muốn cho đất bằng phẳng bèn đi kinh hành, thì khi đi kinh hành phạm tội Việt-tỳ-ni; khi đất bị tổn thương bằng dấu chân muối, phạm tội Ba-dạ-đề. Khi đứng, ngồi, nằm cũng như vậy. Nhưng nếu không cố ý thì không có tội.

Nếu Tỳ-kheo dùng chân đạp vào cạnh bờ sông làm cho đất rơi xuống, thì mỗi lần đạp phạm một tội Ba-dạ-đề. Nhưng khi đi cạnh bờ sông, (vô tình) làm cho đất sập, thì không có tội. Tuy nhiên, nếu khối đất bị vỡ nặng hơn một người, thì phạm tội Ba-dạ-đề. Nếu khối đất bị vỡ nặng không bằng một người, thì không có tội.

Nếu Tỳ-kheo cầm cây, đá, ngói, gạch, cuốc, xẻng mà lỡ tay bị rơi xuống đất, dù đất bị tổn thương cũng không có tội.

Nếu Tỳ-kheo lo việc kinh doanh có nhiều vật dụng của Tăng, của Thập, muốn cất giấu trong đất, nhưng đất ấy thuộc sinh địa, ở chỗ trống trải, thì không được tự tay mình đào, mà phải sai tịnh nhân làm. Nếu đất ấy thuộc tử địa, ở chỗ khuất, thì được tự mình đào đất, cất giấu. Nếu đóng cọc xuống đất thì phạm tội Việt-tỳ-ni. Nếu đất bị tổn thương như dấu chân muỗi thì phạm tội Ba-dạ-đề.

Nếu Tỳ-kheo muốn căng tấm bạt thì phải đóng đinh ở bốn góc, nếu căng ở chỗ đất chết, vắng vẻ thì tự tay đóng đinh không có tội. Căng ở chỗ đất sống, trống trải, thì phải sai tịnh nhân làm. Khi tháo ra cũng phải sai tịnh nhân làm.

Nếu Tỳ-kheo đóng đinh vào trên vách trong phòng làm vỡ vách thì khi làm xong, phạm tội Việt-tỳ-ni. Nhưng nếu trên vách trước đó đã có lỗ rồi, thì không có tội.

Nếu mặt đất có nước mưa thấm mà Tỳ-kheo làm vỡ hàng dấu chân chim thì phạm tội Ba-dạ-đề. Nếu muốn vẽ trên đất thì phạm tội

Việt-tỳ-ni. Nếu đất bị tổn thương như dấu chân chim thì phạm tội Ba-dạ-đề. Nhưng nếu vẽ trên đất bùn thì không có tội.

Nếu Tỳ-kheo lo việc kinh doanh muốn vẽ sơ đồ thì nên vẽ trên miếng gỗ, trên gạch. Nếu đất trên phòng ở đã cũ kỹ muốn dỡ bỏ thì không được tự tay dỡ mà phải sai tịnh nhân dỡ bỏ.

Nếu Tỳ-kheo muốn phá bức vách thì nên sai tịnh nhân phá lớp đất tô ở bên ngoài rồi mới được tự tay mình gỡ gạch, và khi đến sát mặt nền thì cũng phải sai tịnh nhân gỡ. Nếu bức vách không tô đất mà bị nước mưa thấm ướt thì khi muốn dỡ bỏ phải sai tịnh nhân dỡ vài ba lớp gạch trên mặt, rồi mới tự tay mình dỡ; và khi dỡ đến sát mặt đất thì lại sai tịnh nhân dỡ tiếp. Nếu một đồng ngói gạch bị mưa thấm ướt, thì khi lấy, Tỳ-kheo không được tự tay mình lấy mà phải sai tịnh nhân lấy chừng vài ba lớp ở trên, rồi mình mới lấy; và khi đến sát đất lại sai tịnh nhân lấy tiếp. Khi lấy ngói lợp nhà thì Tỳ-kheo được lấy nhưng khi đến lớp ngói để sát đất thì phải sai tịnh nhân lấy. Khi chất đồng gạch cũng vậy.

Khi đất thuộc bị mưa thấm ướt thì Tỳ-kheo không được lấy mà phải sai tịnh nhân lấy cho hết lớp đất thấm mưa, rồi mới tự lấy thì không có tội.

Nếu đất do chuột đào, bị mưa thấm ướt, thì Tỳ-kheo không được lấy mà phải sai tịnh nhân lấy.

Nếu sau cơn mưa thì Tỳ-kheo không được vét giếng mà phải sai tịnh nhân vét. Nếu tịnh nhân nhỏ không làm được, thì phải đưa họ xuống giếng quây cho nước đục, rồi Tỳ-kheo mới vét. Nếu nước ao, nước đọng sau cơn mưa thì Tỳ-kheo không được tháo nước. Nhưng nếu có bò ngựa đã lội qua thì Tỳ-kheo được tháo. Nếu đất bùn gặp phải trận mưa thì Tỳ-kheo không được lấy mà phải sai tịnh nhân lấy.

Nếu đất trong ao trong thạp gặp phải cơn mưa thì Tỳ-kheo không được lấy mà phải sai tịnh nhân lấy.

Nếu sau cơn mưa có nước đọng trên rãnh, trên máng xối thì Tỳ-kheo không được tự tay khai thông mà phải sai tịnh nhân khai thông.

Nếu khi đi đại tiểu tiện dùng nước rửa mà để tay chà trên đất thì phạm tội Ba-dạ-đề. Sau khi đi tiêu tiểu xong, phải dùng tro, bột đậu rửa tay.

Nếu nước mưa chảy xoáy đất dồn thành một đồng thì Tỳ-kheo không được lấy mà phải sai tịnh nhân lấy.

Nếu ang, bình, thau v.v... để ngoài trời, trải qua cơn mưa thì Tỳ-kheo không được lấy mà phải sai tịnh nhân lấy.

Nếu miếng ván dùng để rửa chân trải qua cơn mưa thì Tỳ-kheo không được cầm lấy.

Nếu các vật như gỗ, đá, ngói, gạch để ngoài trời trải qua cơn mưa thì Tỳ-kheo không được tự tay cầm lấy mà phải sai tịnh nhân cầm lấy.

---

Nếu Tỳ-kheo đào đất thì phạm Ba-dạ-đề. Nếu đất đó lộn một nửa cát thì phạm tội Việt-tỳ-ni. Nhưng nếu đất đó chỉ thuần là cát thì không có tội. Nếu Tỳ-kheo đào đá, đá cuội, bụi đất thì cũng như vậy (tức không có tội). Thế nên nói (như trên).

